

KẾ HOẠCH TUẦN II

Chủ đề nhánh: Trang phục mùa hè

Thời gian thực hiện: 1 tuần (Từ ngày 7 -11/04/2025)

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức:

- Nhận biết được một số đặc điểm, màu sắc của trang phục mùa hè.
- Biết tên bài tập thể dục, nhớ các động tác trong bài: Chì ong nhỏ
- Biết tên, cách chơi các trò chơi thao tác vai: tắm cho em, mặc áo, váy cho em.

2. Kỹ năng:

- Trẻ trả lời được các câu hỏi của cô về các trang phục thường mặc trong ngày hè. Trẻ hít vào, thổi ra khi làm động tác “Ngủ hoa”, biết phối hợp tay, chân khi tập bài thể dục sáng.
- Trẻ chơi trong các góc chơi, trẻ thể hiện được các vai chơi, biết chơi với các đồ chơi. Trẻ chỉ tranh, nói to rõ ràng đặc điểm của quần áo trong tranh.
- Trẻ thể hiện các trò chơi thao tác vai, biết tắm cho em, mặc áo, váy cho em. Trẻ cầm bút và di màu quần áo, trang phục mùa hè.

3. Thái độ:

- Trẻ lễ phép chào cô, trẻ chơi đoàn kết với bạn.
- Thích được chơi với nước, cát.
- Vệ sinh thân thể sạch sẽ và vứt rác vào nơi quy định.

II. CHUẨN BỊ

- Phòng, lớp sạch sẽ, thoáng, có đủ đồ chơi, tranh, ảnh về mùa hè.
- Tranh ảnh theo chủ đề Mùa hè, đồ chơi ở các góc.
- + Góc búp bê: Búp bê, bát, thìa, ca cốc, quần áo đồ chơi...
- + Góc sách truyện: Tranh, ảnh về trang phục ngày hè như: váy ngắn, quần sóc, áo cộc tay,....
- + Góc HĐVĐV: Các khối nhựa tam giác, vuông, chữ nhật, hạt vòng, rổ, dây, sáp màu, giấy vẽ.
- + Góc vận động: Chơi đá bóng, lăn bóng.

III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Thứ Hoạt động	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ, trò chuyện,	- Cô làm vệ sinh, thông thoáng phòng nhóm sạch sẽ, chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi ở các góc. - Trao đổi nhanh với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ. - Dự kiến nội dung trò chuyện: + Tên gọi của từng trang phục mùa hè. Đặc điểm của từng trang phục. Màu sắc của trang phục. + Chất liệu làm ra trang phục - Những sự kiện nổi bật trong tuần:				
Thể dục sáng	a. Khởi động: Cho trẻ làm “Một đoàn tàu” kết hợp các kiểu đi: đi chậm, đi nhanh, chạy, đi bình thường. Sau đó đứng lại thành vòng tròn.				

	b. Trọng động: BPTC: Cho trẻ tập cùng cô các động tác: - ĐT1: Ngủi hoa Trẻ hít thật sâu và thở ra từ từ nói “thơm quá” - ĐT2: Tay: Ong bay: TTCB: Đứng tự nhiên 2 tay thả xuôi. Đưa 2 tay sang ngang vẫy vẫy và nói “ong bay” sau đó hạ tay xuống. - ĐT3: Lưng, bụng: Ong hút mật TTCB: Đứng chân ngang vai, tay thả xuôi. Cúi xuống đưa 2 tay về phía sau và nói “Mật ngọt” sau đó đứng thẳng. - ĐT4: Chân: Ong đậu bông hoa TTCB: Đứng tự nhiên 2 tay thả xuôi. Ngồi xuống 2 tay đặt lên đầu gối, đứng lên c. Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1 – 2 phút quanh sân tập				
Dạo chơi ngoài trời	Nghỉ lễ 10/03	- Quan sát: Chiếc mũ, chiếc nón - Trò chơi: Trờ nắng, trời mưa	- Quan sát: Cây hoa phượng - Trò chơi: Gieo hạt	- Chơi với giấy. - TC: Đá bóng	- Chơi với sỏi -Trò chơi: Bóng tròn to
	Chơi tự do				
Chơi tập có chủ định	Nghỉ lễ 10/03	* Âm nhạc - Vận động: trời nắng trời mưa - Nghe hát: Cho tôi đi làm mưa với * Đọc thơ: Nắng mùa hè	* Nhận biết: Quần soóc, áo cộc tay * Đọc thơ: Trưa hè	* Hoạt động: Tạo hình ông mặt trời bằng ống mút * TC: Cua bò	* Văn học - Truyện: Chào buổi sáng * Hát bài: Đón mùa hè vui
Chơi tập ở các góc	TC: Nấu ăn, Cho em ăn, tắm cho em, mặc váy cho em Xếp ông mặt trời, xâu vòng, tô màu áo, váy Xem tranh về quần áo trang phục ngày hè. * Trò truyện hướng trẻ vào góc chơi - Cô cho trẻ thăm quan đồ chơi ở các góc và trò chuyện với trẻ: Đây là cái gì? Khối nhựa màu gì? Tranh vẽ cái gì? Đồ chơi này chơi thế nào? Con thích chơi với đồ chơi gì? * Trẻ vào góc chơi:				

	- Cô gợi ý cho trẻ vào các góc chơi, bao quát động viên trẻ chơi. Cô chơi cùng trẻ và gợi hỏi: + Con đang xếp cái gì? Ông mặt trời giống hình gì? + Tranh vẽ cái gì đây? Còn đây là cái gì? Áo màu gì? Quần màu gì? Cô chú ý hướng dẫn chơi cùng trẻ kém. Giáo dục trẻ chơi đoàn kết không tranh giành đồ chơi với bạn. * Kết thúc: Cô nhận xét và cho trẻ cất đồ chơi.				
Chơi tập buổi chiều		-Trò chơi: Nu na nu nống - Dạy trẻ kỹ năng mặc quần áo.	- Trò chơi: Lộn cầu vòng - Thực hành: Tập gấp quần áo	-Trò chơi: Dung dăng dung dẻ - Xem sách tô màu trang phục mùa hè.	- Trò chơi: Rồng rắn lên mây - Lau tủ đồ chơi
	Chơi tự chọn				
Vệ sinh trả trẻ	- Vệ sinh trẻ sạch sẽ quần áo gọn gàng. - Chuẩn bị tư trang ba lô đầy đủ cho trẻ ra về -Trao đổi với phụ huynh về những bất thường của trẻ thời gian trẻ trong ngày.				

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY

Thứ hai ngày 7 tháng 04 năm 2025

Nghỉ lễ 10/03 Giỗ Tổ Hùng Vương

Thứ ba ngày 8 tháng 04 năm 2025

I. MỤC ĐÍCH

- Trẻ quan sát, biết được tên gọi, đặc điểm của chiếc nón, chiếc mũ. Biết tên bài hát hiệu nội dung bài hát: Trời nắng trời mưa. Biết tự mặc áo.
- Trẻ phát âm rõ, chỉ và nói được tên gọi, đặc điểm của chiếc nón, chiếc mũ. Chú ý lắng nghe cô hát, vận động nhịp nhàng theo cô. Rèn kỹ năng của các ngón tay để mặc áo.
- Trẻ biết đội mũ, nón khi đi ra nắng, biết giữ gìn đồ dùng cẩn thận. Hứng thú tham gia vận động.

II. CHUẨN BỊ:

- Sân chơi sạch sẽ, đồ chơi ngoài trời, chiếc nón , chiếc mũ.
- Xắc xô, thanh gõ
- Quần áo, đồ chơi các góc.

III. TIẾN HÀNH

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Dạo chơi ngoài trời * Quan sát chiếc mũ, chiếc nón - Cô cùng trẻ hát bài: Mùa hè đến	- Trẻ hát cùng cô

Trò chuyện: + Các con vừa hát bài gì? Mùa hè thời tiết thế nào? + Trời nóng các con mặc quần áo thế nào? + Đi dưới trời nắng các con đội gì? - Cô cho trẻ quan sát chiếc mũ và đàm thoại: + Đây là cái gì? Ai có nhận xét gì về chiếc mũ? + Chiếc mũ có đặc điểm gì? Mũ màu gì? + Cái gì đây? Trông giống hình gì? + Mũ được làm bằng gì? Dùng để làm gì? - Tương tự đặt câu hỏi với chiếc nón. - Cô khuyến khích trẻ trả lời. - Giáo dục trẻ đi dưới trời nắng phải đội mũ, nón tránh bị cảm. * Trò chơi: Trời nắng, trời mưa - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. - Cho trẻ chơi 2 – 3 lần. * Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời - Cô gợi ý cho trẻ chọn đồ chơi và cho trẻ chơi theo ý thích. 2. Chơi tập có chủ định: Âm nhạc: + NDC: VĐTN: Trời nắng, trời mưa + NDKH: Nghe hát: Cho tôi đi làm mưa với a. Hoạt động 1: Gây hứng thú: - Cô cho trẻ quan sát tranh thời tiết mưa rơi, cô hỏi: + Tranh gì đây? Trời mưa như thế nào?... - Cô dẫn dắt vào bài. b. Hoạt động 2: Nội dung trọng tâm: * VĐTN: Trời nắng, trời mưa - Cô hát 1 lần và múa minh họa. Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả. - Cô hát lần 2 kết hợp động tác minh họa. - Cô hỏi : Cô vừa hát bài gì? + Bài hát nói về điều gì? Thỏ có đôi tai ntn? + Mắt thỏ ra sao? - Cô giảng nội dung bài hát và giáo dục trẻ không được đi dưới trời mưa không sẽ bị ốm. - Cô hát 1- 2 lần, khuyến khích trẻ hát theo cô. * Nghe hát: Cho tôi đi làm mưa với - Cô giới thiệu tên bài hát, tác giả - Cô hát và vận động cho trẻ nghe 1 lần. Hỏi trẻ tên bài hát. - Cô hát và vận động lại 1 lần. - Cô cùng trẻ làm những chú thỏ vừa hót vừa vận động. - Cho từng tổ, nhóm trẻ vận động. Cô động viên khích	- Trẻ trả lời - Trẻ quan sát và trả lời - Trẻ chú ý - Trẻ chơi trò chơi - Trẻ chơi theo ý thích - Trẻ quan sát - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ tập lần lượt
--	---

lệ trẻ kịp thời. c. Hoạt động 3: Kết thúc: Cô nhận xét và cho trẻ đi dạo nhẹ nhàng. * Đọc thơ: Nắng mùa hè: Cô cho trẻ đọc 2- 3 lần 3. Chơi tập buổi chiều * Trò chơi: Nu na nu nống - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. - Cô chơi cùng trẻ 3 – 4 lần. * Dạy trẻ kỹ năng mặc quần áo - Cô đưa cho trẻ xem chiếc áo hỏi trẻ cô có cái gì đây? Để làm gì? - Cô mặc cho một trẻ và hướng dẫn trẻ cách mặc, cho trẻ tự mặc (Cô bao quát trẻ mặc) - Giáo dục trẻ mặc áo cho cơ thể không bị lạnh * Chơi tự chọn - Cô gợi ý cho trẻ chọn đồ chơi và vào các góc chơi, chơi theo ý thích.	- Trẻ đi nhẹ nhàng - Trẻ đọc - Trẻ chơi trò chơi - Trẻ quan sát - Trẻ mặc quần áo - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi theo ý thích
---	--

ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

* **Đánh giá hoạt động trong ngày của trẻ:**

.....

.....

* **Kế hoạch sửa đổi bổ sung:**

.....

.....

* **Trao đổi với phụ huynh:**

.....

.....

Thứ tư ngày 9 tháng 04 năm 2025

I. MỤC ĐÍCH

- Nhận biết được đặc điểm màu sắc của cây hoa phượng. Nhận biết tên gọi, đặc điểm của quần, áo, nhận biết được màu xanh, đỏ, màu vàng. Trẻ biết các thao tác gấp quần áo.
- Trẻ quan sát, trả lời được các câu hỏi của cô về đặc điểm của cây hoa phượng. Trẻ trả lời các câu hỏi của cô, chơi trò chơi hứng thú, chọn quần, áo có màu sắc theo yêu cầu của cô.
- Trẻ có ý thức giữ gìn quần áo, gọn gàng, sạch sẽ. Thích thú khi tập gấp quần áo cùng cô.

II. CHUẨN BỊ:

- Cây hoa phượng.
- Quần soóc, áo cộc tay màu xanh, đỏ, đồ chơi quần áo.
- Quần, áo, đồ chơi.

III. TIẾN HÀNH

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Đạo chơi ngoài trời * Quan sát Cây phượng - Cô cho trẻ đi dạo quanh sân trường vừa hát bài: “mùa hè đến” đứng xung quanh cây phượng và hỏi trẻ: + Đây là cây gì? - Ai có nhận xét gì về cây phượng + Thân cây đâu? Đây là cái gì? Trên thân cây có gì? + Lá cây màu gì? Lá tròn hay dài? + Dưới này là gì? (Gốc cây) Trồng cây để làm gì? - Cô khuyến khích trẻ trả lời. - Giáo dục trẻ biết chăm sóc cây, biết giúp cô tưới cây hàng ngày. * Trò chơi: Gieo hạt - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. - Cho trẻ chơi 2 – 3 lần. * Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời - Cô gợi ý cho trẻ chọn đồ chơi và cho trẻ chơi theo ý thích 2. Chơi tập có chủ định Nhận biết: Quần soóc, áo cộc tay a. Hoạt động 1: Gây hứng thú: - Cô cùng trẻ hát bài: Mùa hè đến + Các con vừa hát bài hát gì? Bài hát nói về mùa gì? b. Hoạt động 2: Nội dung trọng tâm * Nhận biết quần soóc: - Cô cho trẻ quan sát quần soóc. Cô hỏi: + Cái gì đây? Ai có nhận xét gì về chiếc quần? + Quần có màu gì? Được làm bằng chất liệu gì? + Dùng để làm gì? - Khuyến khích trẻ trả lời. - Cô khái quát: Quần soóc ngắn, được mặc vào mùa hè cho mát, được làm từ vải. * Nhận biết áo cộc tay: - Trời tối, trời sáng. - Cho trẻ quan sát áo cộc tay, cô hỏi: + Cái gì đây? Áo như thế nào? Có màu gì? + Dùng để làm gì? Được làm từ chất liệu gì? + Được mặc trong mùa gì?.... - Khuyến khích trẻ trả lời. * So sánh: - Giống nhau: Đều là trang phục mặc trong mùa hè. - Khác nhau: Quần được mặc ở dưới, áo mặc ở trên người. * Mở rộng:	- Trẻ hát cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ chú ý - Trẻ chơi vui vẻ - Trẻ chơi theo ý thích - Trẻ hát cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ so sánh - Trẻ kể

- Cho trẻ kể tên một số loại quần áo khác mà trẻ thường hay mặc. - Cho trẻ chơi: Chọn quần áo mùa hè. - Giáo dục: Trẻ giữ gìn quần áo sạch sẽ, để phòng tránh bệnh chân, tay, miệng. c. Hoạt động 3: Kết thúc: Cô cho trẻ chơi TC: Trời nắng, trời mưa * Đọc thơ: Trưa hè: Cô cho trẻ đọc 2- 3 lần 3. Chơi tập buổi chiều * Trò chơi: Lộn cầu vòng - Cô giới thiệu tên tc, cc: Cô chơi cùng trẻ 3 – 4 lần. * Thực hành: Tập gấp quần áo - Cô cho trẻ quan sát quần áo mùa hè và trò chuyện: + Đây là cái gì? Áo màu gì? Quần màu gì? + Muốn cất quần áo đi thì các con phải làm gì? - Cô gấp quần áo cho trẻ quan sát, vừa gấp vừa hướng dẫn trẻ cách gấp. - Cho trẻ tập gấp quần áo. Cô bao quát động viên trẻ chơi. * Chơi tự chọn - Cô gợi ý cho trẻ chọn đồ chơi và vào các góc chơi, chơi theo ý thích.	- Trẻ chơi - Trẻ chú ý - Trẻ chơi trò chơi - Trẻ chơi trò chơi - Trẻ quan sát và trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ tập gấp quần áo - Trẻ chơi theo ý thích.
---	--

ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

* **Đánh giá hoạt động trong ngày của trẻ:**

.....

.....

* **Kế hoạch sửa đổi bổ sung:**

.....

* **Trao đổi với phụ huynh:**

.....

Thứ năm ngày 10 tháng 04 năm 2025

I. MỤC ĐÍCH

- Biết đặc điểm của giấy, và cách chơi với giấy. Nhận biết được tên gọi, đặc điểm của ông mặt trời.
- Rèn trẻ kỹ năng khéo léo gấp vò, xé giấy theo ý thích. Trẻ biết sử dụng ống mút để tạo thành ông mặt trời.
- Trẻ hứng thú chơi trò chơi và làm đồ chơi từ giấy cùng cô. Biết yêu quý các tác phẩm nghệ thuật. Hứng thú chơi cùng cô và các bạn.

II. CHUẨN BỊ:

- Giấy, Sân chơi sạch sẽ, an toàn.
- Bàn, ghế, giấy, ống mút, băng dính, rổ.

III. TIẾN HÀNH

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Đạo chơi ngoài trời: * Chơi với giấy - Cô cho trẻ đi dạo quanh sân trường vừa đi vừa hát bài: “Đi dạo” - TC: Trời tối trời sáng - Cho trẻ quan sát tờ giấy và hỏi : + Đây là cái gì? + Giấy có màu gì? + Tờ giấy này có đặc điểm gì? + Khi chơi với tờ giấy này thì chơi thế nào? - Cô động viên khích lệ trẻ trả lời. Cô nói: Đây là tờ giấy có màu trắng, đã được sử dụng,...và có thể chơi được nhiều trò chơi. - Cô mời trẻ tự lấy cho mình giấy - Cô hướng dẫn trẻ cuộn giấy làm ống nhòm cho trẻ chơi với ống nhòm. - Các con thấy chiếc điều bay thế nào? Chúng mình cùng đi thả điều với cô nào. Muốn cho chiếc điều bay cao các con phải làm gì? - Vừa rồi các con được làm gì? Thả điều xong các con thấy thế nào? - Cho trẻ làm quạt - Giáo dục trẻ khi chơi xong phải biết vứt vào thùng rác để giữ vệ sinh sạch sẽ. * Trò chơi: Đá bóng - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. - Cho trẻ chơi 2 – 3 lần. * Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời - Cô gợi ý cho trẻ chọn đồ chơi và cho trẻ chơi theo ý thích. 2. Chơi tập có chủ định Hoạt động: Tạo hình ông mặt trời (Ứng dụng phương pháp steam) HD1: Gây hứng thú: - Cho trẻ hát bài: Cháu vẽ ông mặt trời + Các con vừa hát bài gì? Bài hát nói về cái gì? + Ông mặt trời màu gì? - Cô dẫn dắt vào bài. HD2 : Trạng tâm - Trời tối, trời sáng. - Cô cho trẻ quan sát mẫu, cô hỏi: + Đây là cái gì? Ông mặt trời màu gì?	- Trẻ đi dạo và hát cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ lấy giấy - Trẻ cuộn giấy - Trẻ làm điều - Trẻ làm quạt - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi TC - Trẻ chơi vui vẻ - Trẻ hát cùng cô - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời

+ Ông mặt trời có hình gì?... - Cô làm mẫu: Trước tiên cô lấy những đoạn ống mút màu đỏ dán một hình tròn làm ông mặt trời, sau đó cô dùng những đoạn ống mút màu vàng làm tia nắng. - Trẻ thực hiện: Cô bao quát, hướng dẫn và giúp trẻ. - Cô khuyến khích, và trò chuyện cùng trẻ. + Con đang làm gì? Ông mặt trời có hình gì? Màu gì? - Trưng bày sản phẩm - Cô nhận xét, khen trẻ. + Hôm nay các con được làm gì? => Giáo dục trẻ: Giữ gìn sản phẩm của mình và biết cất đồ dùng học tập đúng nơi quy định. HD3: Kết thúc: Cô cho trẻ chơi trò chơi: Trời nắng, trời mưa * Trò chơi: Cua bò: Cô cho trẻ chơi 2-3 lần 3. Chơi tập buổi chiều (PHT đứng lớp)	- Trẻ chú ý - Trẻ làm - Trẻ trả lời - Trẻ trưng bày sản phẩm - Trẻ chú ý - Trẻ chơi vui vẻ - Trẻ đọc thơ
---	---

ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

* **Đánh giá hoạt động trong ngày của trẻ:**

.....

.....

* **Kế hoạch sửa đổi bổ sung:**

.....

.....

* **Trao đổi với phụ huynh:**

.....

.....

Thứ sáu ngày 11 tháng 04 năm 2025

I. MỤC ĐÍCH

- Biết các trò chơi về sỏi, biết cách sắp xếp sỏi thành các hình khác nhau. Biết tên truyện, hiểu nội dung câu chuyện: Chào buổi sáng. Biết lau tủ đồ chơi.
- Trẻ nói được đặc điểm màu sắc của viên sỏi. Phát âm rõ biết nói tên các nhân vật trong câu chuyện: Chào buổi sáng. Rèn kỹ năng lau tủ đồ chơi.
- Trẻ có ý thức chơi. Tích cực tham gia vào hoạt động. Hứng thú học cùng cô và các bạn.

II. CHUẨN BỊ:

- Sỏi, Sân chơi sạch sẽ, đồ chơi ngoài trời.
- Tranh truyện: Chào buổi sáng, máy tính.
- Tủ đồ chơi, khăn lau, đồ chơi.

III. TIẾN HÀNH

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Dạo chơi ngoài trời * Chơi với sỏi	

- Cô trò chuyện về chủ đề. - Cô cùng trẻ đi dạo quanh sân trường hít thở không khí trong lành - Cho trẻ quan sát viên sỏi, trò chuyện: + Đây là cái gì? Viên sỏi có màu gì? + Các con biết trò chơi gì với sỏi? - Động viên khích lệ trẻ trả lời. - Cô giới thiệu với trẻ về các trò chơi với sỏi. -> Giáo dục trẻ khi chơi xong phải vệ sinh tay sạch sẽ. * Trò chơi: Bóng tròn to - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. - Cho trẻ chơi 2 – 3 lần. - Cô bao quát và động viên trẻ sau mỗi lần chơi. * Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời - Cô gợi ý cho trẻ chọn đồ chơi và cho trẻ chơi theo ý thích. 2. Chơi tập có chủ định: Kể chuyện: Chào buổi sáng a. Hoạt động 1: Gây hứng thú: - Cô hát cho trẻ nghe bài: Năng sớm - Trò chuyện: + Các con vừa được nghe bài hát gì? + Bài hát nói về điều gì? - Cô dẫn dắt vào bài. b. Hoạt động 2: Nội dung trọng tâm: - Cô giới thiệu tên chuyện, tên tác giả - Cô kể lần 1 không dùng tranh. - Cô vừa kể chuyện gì? - Cô kể diễn cảm câu chuyện lần 2 dùng tranh - Đàm thoại: + Cô vừa kể câu chuyện gì? + Trong truyện có những ai? + Buổi sáng khi thức dậy bé đã làm gì? + Bé nhìn thấy chú gì đậu trên cành? Bé làm gì để chào chú chim? + Chú chim đã chào bé như thế nào? - Cô giảng nội dung câu chuyện. - Cô kể dùng máy tính. c. Hoạt động 3: Kết thúc: Cô cho trẻ chơi: Trời nắng, trời mưa. * Hát bài: Đón mùa hè vui: Cô cho trẻ hát 2 3 lần 3. Chơi tập buổi chiều * Trò chơi: Rong rần lên mây	- Trẻ lắng nghe - Trẻ đi dạo cùng cô - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ chú ý - Trẻ chơi cùng cô - Trẻ chơi tự do - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ chú ý - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ chơi vui vẻ - Trẻ hát
---	--

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. - Cô chơi cùng trẻ 3 – 4 lần * Lau tủ đồ chơi - Cô gt, cô trò chuyện về các tủ đồ chơi trong lớp - Các con thấy đồ chơi này có sạch không? - Cô phát khăn cho trẻ rồi hướng dẫn trẻ lau đồ chơi. - Trẻ lau cô bao quát hướng dẫn trẻ lau. Hỏi trẻ làm gì? Để làm gì? * Chơi tự chọn - Cô gợi ý cho trẻ chọn đồ chơi và vào các góc chơi, chơi theo ý thích.	- Trẻ chơi vui vẻ - Trẻ trả lời - Trẻ lau - Trẻ chơi theo ý thích
--	--

ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

*** Đánh giá hoạt động trong ngày của trẻ:**

.....

.....

.....

*** Kế hoạch sửa đổi bổ sung:**

.....

.....

*** Trao đổi với phụ huynh:**

.....

.....

Đánh giá của ban giám hiệu:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Gia Tiến, ngày tháng.... năm 2025

Phạm Thị Huệ